



Save the Children



CẨM NANG

CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN cho thanh thiếu niên khuyết tật

Tài liệu dành cho cha mẹ/người chăm sóc trẻ



Nội dung Cẩm nang hoàn toàn thuộc trách nhiệm của Viện Nghiên cứu phát triển cộng đồng và không nhất thiết phản ánh quan điểm của Tổ chức Cứu trợ trẻ em.

MỤC LỤC

PHẦN I. KIẾN THỨC CHUNG VỀ TÌNH DỤC VÀ SỨC KHỎE SINH SẢN	06
TUỔI DẬY THÌ VÀ VỊ THÀNH NIÊN	06
TÌNH DỤC	10
SỨC KHỎE SINH SẢN	14
CÓ THAI VÀ CÁCH PHÒNG TRÁNH	15
NHIỄM KHUẨN ĐƯỜNG SINH SẢN - BỆNH LÂY TRUYỀN QUA ĐƯỜNG TÌNH DỤC - HIV/AIDS	18
PHẦN II. KIẾN THỨC CHUNG VỀ BẠO LỰC TRÊN CƠ SỞ GIỚI	25
PHẦN III. Củng cố những kỹ năng sống cơ bản cho thanh thiếu niên khuyết tật	32
PHẦN IV. XỬ LÝ CÁC TÌNH HUỐNG THANH THIẾU NIÊN KHUYẾT TẬT THƯỜNG GẶP	39



MỘT SỐ TỪ VIẾT TẮT

Tổ chức Cứu trợ trẻ em

SC

Viện Nghiên cứu phát triển cộng đồng

Viện ACDC

Sức khỏe sinh sản/Sức khỏe tình dục

SKSS/SKTD

Người khuyết tật

NKT

Bệnh lây truyền qua đường tình dục

BLTQĐTD

Bao cao su

BCS

Kế hoạch hóa gia đình

KHHGD

Bạo lực giới

BLG

Bạo lực gia đình

BLGD



LỜI MỞ ĐẦU

Góp phần vào thực hiện thành công Kế hoạch hành động quốc gia về chăm sóc SKSS-SKTD cho thanh niên giai đoạn 2020 – 2025, trong khuôn khổ Dự án “Phòng chống bạo lực thể chất, tinh thần và phân biệt đối xử đối với trẻ khuyết tật” Viện Nghiên cứu phát triển cộng đồng (ACDC) với sự hỗ trợ từ Tổ chức Cứu trợ trẻ em (SC) đã biên soạn bộ tài liệu hướng dẫn chăm sóc thanh thiếu niên khuyết tật liên quan đến sức khỏe sinh sản.

Cẩm nang hướng dẫn này được biên soạn theo một quy trình chặt chẽ và khoa học với sự tham gia của chuyên gia giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục, tâm lý và y tế. Trong quá trình biên soạn, tài liệu đã được tham vấn cha mẹ, thanh thiếu niên khuyết tật không chỉ về nội dung mà còn quá trình biên soạn đã thực hiện tham vấn những thanh niên nhóm đối tượng nói trên không chỉ về nội dung mà còn bao gồm cách tiếp cận cũng như cách trình bày để hoàn thiện tài liệu phù hợp và dễ sử dụng đối với các nhóm đối tượng đích.

Nội dung cẩm nang tập trung cung cấp các kiến thức cơ bản về giới tính, tình dục toàn diện và giới thiệu cho thanh thiếu niên khuyết tật và gia đình biết cách vận dụng những kỹ năng sống cốt lõi giúp người đọc có thể chủ động chăm sóc SKSS – SKTD thông qua các tình huống thường xảy ra trong cuộc sống.

Mục đích xây dựng cẩm nang này nhằm đáp ứng cho cha mẹ/người chăm sóc trực tiếp sử dụng cũng như là nguồn thông tin cho thảo luận trong truyền thông trực tiếp nhóm nhỏ.

Chúng tôi trân trọng cảm ơn Bs.Trần Tiến Đức đã góp phần xây dựng và đánh giá cao sự hỗ trợ kỹ thuật của Tổ chức Cứu trợ trẻ em tại Việt Nam trong quá trình góp ý hoàn thiện tài liệu này.



Phần 1

KIẾN THỨC CHUNG VỀ TÌNH DỤC VÀ SỨC KHỎE SINH SẢN

TUỔI DẬY THÌ VÀ VỊ THÀNH NIÊN

Đây là giai đoạn phát triển mạnh mẽ và phức tạp nhất của cuộc đời mỗi con người. Biểu hiện của giai đoạn này là xảy ra đồng thời một loạt những thay đổi bao gồm sự chín muồi về thể chất, sự biến đổi điều chỉnh về tâm lý và các quan hệ xã hội, bước đầu hình thành nhân cách. Nhưng đây cũng là giai đoạn nảy sinh nhiều rối nhiễu về tâm lý nhất so với các lứa tuổi khác. Hướng dẫn trẻ vị thành niên vượt qua giai đoạn này là một thách thức đối với cha mẹ/người chăm sóc.



Theo tổ chức y tế thế giới (WHO), vị thành niên nằm trong độ tuổi từ 10 đến 19. Cũng có một số nước, vị thành niên là từ 13 đến 20 hoặc từ 15 đến 24 tuổi.

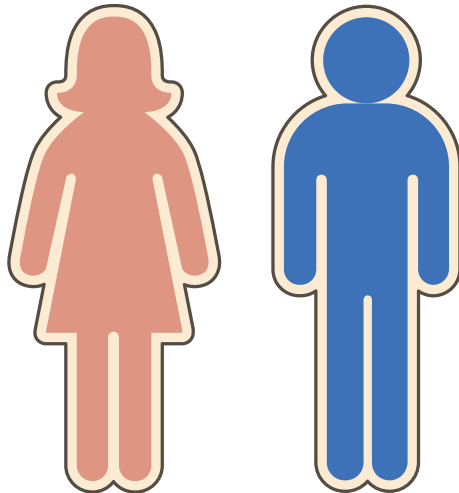
Trẻ em bước vào tuổi vị thành niên bằng những dấu hiệu của tuổi dậy thì. Tuổi dậy thì đối với nữ giới được tính từ khi xuất hiện kinh nguyệt lần đầu tiên (khoảng 13 đến 14 tuổi), còn đối với nam giới kể từ khi xuất tinh lần đầu tiên (khoảng 14 đến 15 tuổi).

Đối với trẻ khuyết tật khi bước vào độ tuổi dậy thì sẽ gặp nhiều khó khăn, trở ngại hơn so với trẻ không khuyết tật đặc biệt là trẻ khuyết tật thần kinh - tâm thần, khuyết tật trí tuệ không đủ khả năng để diễn đạt những cảm xúc, sự thay đổi của bản thân hay nghe hiểu những giải thích của cha mẹ/người chăm sóc.



1. Thay đổi về thể chất ở tuổi dậy thì

Nữ	Cả nữ và nam	Nam
Giọng trở nên trong và cao	Lớn nhanh	Vỡ giọng
Vú phát triển	Da trở nên mịn màng, mọc trứng cá ở mặt	Ria mép phát triển
Hông nở rộng, vòng cơ thu hẹp	Mọc lông ở vùng mu	Vai rộng hơn, cơ bắp phát triển
Bộ phận sinh dục ngoài phát triển	Các tuyến nội tiết phát triển	Tinh hoàn và dương vật to ra
Bắt đầu có kinh nguyệt		Xuất tinh lần đầu





2. Thay đổi về tâm lý ở tuổi dậy thì

Sự không ổn định về cảm xúc là đặc trưng phát triển tâm lý giai đoạn vị thành niên. Giai đoạn này cũng hay xảy ra xung đột giữa mong muốn có thêm tự do của trẻ vị thành niên và bản năng mạnh mẽ của cha mẹ để bảo vệ con cái của họ khỏi những nguy hại.

- Có thể có biểu hiện buồn, vui quá độ; dễ cảm thấy bị xúc phạm; thích ngồi một mình suy nghĩ vẩn vơ...
- Quan tâm đến bản thân nhiều hơn; thích trang điểm, ngắm vuốt...
- Đòi hỏi không gian riêng để tự quản lý.
- Có thể có những cảm xúc khác nhau như ngượng ngùng, lo lắng, bối rối hoặc vui thích về những thay đổi của bản thân....
- Quan tâm nhiều hơn đến người khác giới, thích tâm sự với bạn bè cùng lứa, ghi nhật ký...
- Dành nhiều thời gian cho bạn bè hơn cho những người trong gia đình.
- Tò mò, ham hiểu biết cái mới.
- Thích tự mình giải quyết vấn đề.
- Muốn được đối xử như người lớn.
- Lứa tuổi vị thành niên là giai đoạn chuyển tiếp từ tuổi ấu thơ sang người lớn.

Cũng như các trẻ em khác, trẻ khuyết tật ở tuổi vị thành niên cũng có những mối quan tâm về tình dục. Vì vậy, cha mẹ/người chăm sóc có thể giúp đỡ trẻ bằng việc nói chuyện với con về sự phát triển, từ từ cho phép con được hưởng nhiều đặc quyền hơn song hành với trách nhiệm cao hơn với bản thân và gia đình. Những giao tiếp với trẻ nên đơn giản, dễ hiểu và là những điều thực sự thiết thực với trẻ.



3. Thay đổi về giao tiếp xã hội ở tuổi dậy thì

Trong giai đoạn vị thành niên, các nhóm bạn cùng tuổi là mối quan tâm xã hội hàng đầu của vị thành niên. Thanh thiếu niên cảm thấy cô lập và khác biệt nếu không có một nhóm bạn bè thân đồng trang lứa. Mặc dù những cảm giác này thường không kéo dài, nhưng chúng có thể tăng khả năng xảy ra các hành vi không phù hợp hoặc phản xã hội. Ở thái cực khác, nhóm đồng trang lứa có thể được xem như quá quan trọng đối với vị thành niên, dưới áp lực đồng đẳng trong nhóm có thể dẫn đến hành vi chống gia đình và xã hội.

Cha mẹ/người chăm sóc cần hỗ trợ, cung cấp cho vị thành niên/thanh niên khuyết tật những kiến thức và kỹ năng tối cần thiết, sử dụng trong suốt cuộc đời của mỗi người, liên quan đến một trong những quyền cơ bản của con người là quyền được hưởng thụ tình dục an toàn và lành mạnh, quyền sinh sản an toàn và chủ động. Có thể thanh thiếu niên khuyết tật sẽ có nguy cơ cao hơn bị bạn bè rủ rê, lợi dụng tình dục hoặc bị lôi cuốn vào những hành động có xấu, nguy hiểm hơn so với trẻ không khuyết tật, tuy nhiên, cha mẹ/người chăm sóc không nên vì thế mà cấm đoán trẻ giao tiếp với bạn bè cùng trang lứa.

Những tri thức cơ bản dưới đây sẽ giúp đỡ phần nào cha mẹ/người chăm sóc thanh thiếu niên khuyết tật dễ dàng hơn trong quá trình chăm sóc, hỗ trợ và đồng hành cùng con với chủ đề khó chia sẻ và dễ mắc sai lầm.





4. Tình dục là gì?

Đây là một câu hỏi thú vị, tuy nhiên thanh thiếu niên đặc biệt là người khuyết tật thường không nhận được câu trả lời hoặc những câu trả lời không đầy đủ. Điều này có thể do quan niệm truyền thống, sự e ngại phải động chạm tới vấn đề mà cha mẹ/người chăm sóc cho là “tế nhị”, hoặc là do bản thân cha mẹ/người chăm sóc cũng chưa hiểu đúng ý nghĩa của tình dục.

Tình dục được định nghĩa trong phạm vi rộng là:

- Nhận thức và cảm xúc về cơ thể mình hoặc cơ thể người khác
- Khả năng và nhu cầu gần gũi về tình cảm với một ai đó.
- Có những suy nghĩ và tình cảm liên quan đến giới tính.
- Cảm giác hấp dẫn tình dục với người khác.
- Các tiếp xúc tình dục: Động chạm cơ thể, giao hợp.

Trong đó, quan hệ tình dục chính là việc thực hiện hành vi tình dục có sự tham gia của ít nhất hai người. Quan hệ tình dục bao gồm:

- Quan hệ tình dục có giao hợp là hành vi tình dục có tiếp xúc giữa dương vật với âm vật, giữa dương vật với hậu môn, giữa dương vật với miệng
- Quan hệ tình dục không giao hợp là hành vi tình dục không có tiếp xúc của cơ quan sinh dục và hậu môn, như dùng tay hoặc miệng kích thích các cơ quan sinh dục của bạn tình.

Tình dục là một nhu cầu sinh lý tự nhiên của con người. Mọi quan hệ tình dục lành mạnh được xây dựng dựa trên cơ sở tình cảm tốt đẹp và là một phần bản năng duy trì nòi giống và cũng là quyền sống lành mạnh của mỗi con người. Cha mẹ/người chăm sóc cần thấu hiểu và công nhận QUYỀN cơ bản này của con.

Tùy vào độ tuổi, mức độ khuyết tật và khả năng nhận thức của trẻ, sự hướng dẫn của cha mẹ/người chăm sóc trẻ về tình dục có thể bắt đầu từ việc giải thích về những bộ phận trên cơ thể trẻ thông qua hình ảnh, búp bê trực quan hoặc các câu chuyện đơn giản về sự khác biệt cơ thể giữa nam và nữ. Điều quan trọng là cha mẹ/người chăm sóc phải dùng đúng từ ngữ, giải thích đúng bản chất của vấn đề. Việc gọi tên và nhận dạng đúng những bộ phận trên cơ thể và hành vi tình dục là cách hữu hiệu nhất để bảo vệ con em mình khỏi bị xâm hại tình dục.



5. Thế nào là quan hệ tình dục an toàn và lành mạnh?

Tình dục là một yếu tố cần thiết trong đời sống con người, nên cần được an toàn và lành mạnh, tránh những hậu quả đến sức khỏe và tương lai.

Tình dục an toàn là hành vi tình dục đạt được khoái cảm nhưng không để máu/tinh dịch/dịch âm đạo của người này xâm nhập vào người kia. Khi quan hệ tình dục an toàn sẽ không bị mang thai ngoài ý muốn và không bị mắc bệnh lây truyền qua đường tình dục bao gồm cả HIV/AIDS.

Tình dục lành mạnh là hoạt động tình dục đảm bảo sự tự nguyện, hài lòng, bình đẳng, tôn trọng, sự cảm thông chia sẻ từ hai phía, không gây tổn thương về mặt thể chất, tinh thần cũng như xã hội.

Để giúp thanh thiếu niên khuyết tật có được hành vi tình dục an toàn và lành mạnh, cha mẹ cần hướng dẫn con thực hiện:

- Biết nói “Không” khi chưa sẵn sàng quan hệ tình dục hoặc cảm thấy không được tôn trọng.
- Sử dụng bao cao su (bao cao su nam hoặc bao cao su nữ) để ngăn ngừa bệnh lây qua đường tình dục và ngăn ngừa có thai ngoài ý muốn.
- Chỉ quan hệ tình dục chung thủy với một bạn tình và sử dụng biện pháp tránh thai phù hợp nếu không thể dùng được bao cao su.
- Không quan hệ tình dục khi sử dụng chất kích thích.
- Đặc biệt, cần có sự Tôn trọng - Cởi mở - Đồng thuận giữa hai người.

Cha mẹ hãy trao đổi một cách riêng tư và cởi mở với con nhé!





6. Thủ dâm là gì?

Nhiều phụ huynh và giáo viên cảm thấy e ngại hoặc cho rằng đây là điều không đáng nhắc đến đối với thanh thiếu niên khuyết tật. Tuy nhiên, đây là một hiện tượng tự nhiên, là hoàn toàn bình thường. Thủ dâm là hành vi dùng tay tự động chạm kích thích vào bộ phận sinh dục của bản thân để tạo ra khoái cảm, tự thỏa mãn khía cạnh tình dục.

Thủ dâm thường gặp ở tuổi dậy thì và sẽ ít đi khi đến tuổi trưởng thành. Bằng chứng khoa học cho thấy, thủ dâm không ảnh hưởng đến tâm lý và sức khỏe.

Thông thường, phụ nữ và nam giới có thể thủ dâm ở mức an toàn từ 2-3 lần/tuần, nhưng nếu thanh thiếu niên khuyết tật có hành động thủ dâm nhiều lần trong ngày, làm ảnh hưởng đến học tập, vui chơi, cảm xúc, có các hành động liên quan đến tình dục không phù hợp với lứa tuổi hoặc gây tổn thương, viêm nhiễm vùng kín thì là có vấn đề. Đa số thanh thiếu niên khuyết tật về thần kinh- tâm thần, khuyết tật trí tuệ, tự kỷ không thể tự ý thức được rằng thủ dâm không nên thực hiện trước mặt mọi người, ở nơi công cộng. Tuy nhiên, một số cha mẹ/ người chăm sóc khi bắt gặp thanh thiếu niên thủ dâm thì lại la mắng, dọa nạt con bằng những hậu quả tệ hại, ghê rợn và điều này chỉ khiến trẻ bối rối và không hiểu rõ về bản chất hành động của mình. Nếu thầy cô bắt gặp trẻ thủ dâm trong lớp, thầy cô nên cho trẻ cầm đồ vật nào đó ở trong tay như trái bóng, hộp bút...để trẻ có thể cầm nắm và tránh sự tự kích thích tình dục. Nếu cha mẹ bắt gặp trẻ thủ dâm ở các không gian chung như phòng khách, phòng bếp...thì nên giữ bình tĩnh, nói trẻ dừng lại bằng giọng điệu nhẹ nhàng, không nên quát tháo. Cha mẹ/người chăm sóc nên dẫn con vào phòng riêng, giải thích cho con hiểu thế nào là thủ dâm, hành động này ở đâu là không thích hợp, không thể chấp nhận. Chủ đề này thường rất khó trao đổi thẳng thắn giữa cha mẹ và con cái. Nếu không trực tiếp trao đổi được, cha mẹ nên tìm kiếm sự hỗ trợ và đặt vấn đề với người mà con mình tin tưởng, để bộc lộ tâm tư.





7. Quan hệ tình dục đồng giới là gì?

Quan hệ tình dục đồng giới là mối quan hệ tình cảm, tình yêu hoặc tình dục giữa những người cùng giới tính. Quan hệ tình dục đồng giới không phải là bệnh mà là một xu hướng tính dục, trong đó một người có cảm xúc yêu đương và ham muốn với người cùng giới tính với mình.

Từ ngày 17/05/1990, Tổ chức y tế thế giới (WHO) đã chính thức loại bỏ đồng tính luyến ái ra khỏi danh sách bệnh tâm thần. Thái độ xã hội tại Việt Nam cũng đã thay đổi, có cái nhìn cởi mở và tôn trọng hơn, không coi quan hệ tình dục đồng giới là sự biến thái hay suy đồi đạo đức.

Quan hệ tình dục đồng giới là chủ đề khá lạ lẫm không chỉ với bản thân thanh thiếu niên khuyết tật mà ngay cả với cha mẹ/ người chăm sóc trẻ. Tuy nhiên, cha mẹ/người chăm sóc trẻ không nên né tránh vấn đề này mà cần tự trang bị kiến thức, từ đó có những trao đổi, chia sẻ cởi mở với trẻ.





8. Sức khỏe sinh sản là gì?

Sức khỏe sinh sản là trạng thái khỏe mạnh về thể chất, tinh thần và hoà hợp xã hội về tất cả các phương diện liên quan tới hệ thống sinh sản, trong suốt các giai đoạn của cuộc đời.



9. Quyền sinh sản của chúng ta là gì?¹

Quyền sinh sản của mỗi cá nhân là quyền quyết định một cách có trách nhiệm về hành vi sinh sản như số lượng con, thời gian sinh con, khoảng cách sinh, sử dụng biện pháp tránh thai phù hợp, quyền được tìm kiếm và trao đổi thông tin về sức khỏe sinh sản, quyền được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản để được tư vấn, lựa chọn và sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản.

Thanh niên khuyết tật có đầy đủ những quyền sinh sản nêu ở trên. Cha mẹ cần tôn trọng và hỗ trợ con mình đạt được đầy đủ những quyền đó.

¹ Chương trình hành động ICPD, đoạn 7.3 WHO – Snapshot 2021



10. Cơ chế thụ thai như thế nào?

Cơ chế thụ thai là sự kết hợp giữa tinh trùng của người nam và trứng của người nữ. Khi xuất tinh có khoảng 40 đến 300 triệu tinh trùng của người nam đi vào âm đạo của người phụ nữ. Tại đây, các “tinh binh” sẽ bắt đầu di chuyển để đi tìm gặp trứng. Chỉ một tinh trùng khỏe nhất có thể vào trong trứng để kết hợp với noãn, đây chính là quá trình thụ thai.



11. Làm thế nào để biết thanh thiếu niên đã có thai?

Một số dấu hiệu sớm dưới đây báo hiệu con mình có thể mang thai:

- Chậm kinh
- Cương tức vú, quầng vú thâm, ngực to hơn bình thường.
- Cảm thấy buồn nôn hoặc nôn oẹ.
- Thay đổi thói quen ăn uống: Thèm ăn vặt, thích ăn chua hoặc ăn ngọt,...
- Thử thai bằng que test nhanh có 2 vạch (có thể phát hiện được trong vòng 7 đến 10 ngày tính từ ngày quan hệ tình dục không có biện pháp bảo vệ).

Khẳng định chắc chắn có thai: Siêu âm và xét nghiệm máu tại cơ sở y tế chuyên khoa.

Ngoài ra cha mẹ có thể thông qua quan sát nhận biết được một số dấu hiệu tâm lý bất ổn của con, ví dụ lo lắng, hoảng sợ hoặc ngược lại trở nên thu mình, hạn chế giao tiếp... những dấu hiệu tâm lý thể hiện con đang có mối lo chưa dám bộc lộ hoặc thậm chí muốn che giấu.





12. Phòng tránh thai thế nào?

Bởi vì cơ chế thụ thai như đã nói ở trên chính là sự “gặp mặt” giữa tinh trùng và trứng, vậy để phòng tránh thai, chúng ta chỉ cần ngăn cuộc gặp gỡ giữa cả hai là được. Và có hai cách để làm điều đó:

“Ngăn cản cuộc gặp mặt”: Các biện pháp làm ức chế sự rụng trứng hoặc ngăn trứng gặp tinh trùng để thụ thai và không có sự phát triển thành bào thai, bao gồm:

- Bao cao su
- Viên uống tránh thai phối hợp
- Thuốc diệt tinh trùng
- Thuốc tiêm tránh thai
- Thuốc cấy tránh thai

“Phá rối, ngăn cuộc gặp mặt thành công”: Các biện pháp ngăn không cho trứng đã thụ tinh làm tổ trong buồng tử cung phát triển thành thai nhi, bao gồm:

- Viên tránh thai khẩn cấp
- Vòng tránh thai

Những biện pháp tránh thai phù hợp với thanh niên:

- Bao cao su
- Viên uống tránh thai phối hợp
- Thuốc cấy tránh thai

Trong số những biện pháp nói trên, sử dụng bao cao su nam/nữ đúng cách là biện pháp hiệu quả nhất đối với thanh thiếu niên khuyết tật do sẵn có, rẽ tiền và dễ sử dụng, đồng thời có một tác dụng mà không biện pháp nào khác có là phòng ngừa việc lây nhiễm các bệnh lây truyền qua đường tình dục. Cản trở của việc áp dụng biện pháp này không phải từ khía cạnh kỹ thuật mà chính là thái độ của gia đình/người chăm sóc với quyền sinh sản/tình dục của thanh thiếu niên khuyết tật. Nếu cha mẹ/người chăm sóc có thể trao đổi và hướng dẫn thẳng thắn, cởi mở với con về biện pháp tránh thai, ủng hộ thanh thiếu niên khuyết tật áp dụng thì đây là biện pháp có thể nói là tối ưu.

Hiện nay vẫn tồn tại giải pháp tình thế là cha mẹ/gia đình lựa chọn triệt sản cho trẻ tự kỷ/khuyết tật trí tuệ. Quyết định này dễ hiểu dựa trên nhu cầu đảm bảo “sự an toàn” về kinh tế hay phòng tránh xâm hại/bị xâm hại tình dục cho bản thân trẻ và gia đình, tuy nhiên trên khía cạnh quyền con người thì đây là biện pháp tàn nhẫn và vi phạm quyền toàn vẹn cơ thể, quyền sinh sản căn cứ trên Công ước quốc tế về Quyền của Người khuyết tật cũng như Luật Người khuyết tật Việt Nam số 51/2010. Để tránh vi phạm những quy định pháp luật, cha mẹ/người chăm sóc cần áp dụng cho con các biện pháp tránh thai đã đề cập ở trên.



13. Nếu mang thai ngoài ý muốn thì phá thai an toàn thế nào?

Có thể thanh thiếu niên khuyết tật đã sử dụng biện pháp tránh thai an toàn, tuy nhiên vẫn có nguy cơ thất bại và dẫn đến mang thai ngoài ý muốn.

Có thai ngoài ý muốn ảnh hưởng rất nhiều đến thể chất, tinh thần, quá trình học tập, phát triển nghề nghiệp tương lai do thanh thiếu niên khuyết tật chưa sẵn sàng, chưa chuẩn bị cho chặng đường mang thai và nuôi con. Nếu con mình do lo sợ, muốn giấu diếm gia đình mà chọn phá thai không an toàn tức là phá thai tại các cơ sở không có chuyên môn y tế, không vệ sinh sẽ có thể có biến chứng, ảnh hưởng đến sức khỏe sinh sản sau này ví dụ khó có con.

Vậy để con mình có thể phá thai an toàn, cha mẹ/người chăm sóc cần làm gì?

- Không đổ lỗi, chỉ trích, mắng mỏ con vì đã mang thai.
- Đưa con đến cơ sở y tế càng sớm càng tốt để được xác định chính xác có thai.
- Xin ý kiến tư vấn của cán bộ y tế, người thân... để ra quyết định tiếp theo
- Đưa con đến cơ sở y tế chuyên khoa nếu quyết định phá thai
- Xin ý kiến tư vấn của cán bộ y tế về chăm sóc và theo dõi sau phá thai
- Chăm sóc con cả về thể chất và tinh thần sau khi phá thai
- Lắng nghe, chia sẻ và động viên con để giảm thiểu tác động xấu đến tâm lý
- Hỗ trợ con sử dụng biện pháp tránh thai an toàn sau phá thai là bao cao su hoặc thuốc viên uống



NHIỄM KHUẨN ĐƯỜNG SINH SẢN BỆNH LÂY TRUYỀN QUA ĐƯỜNG TÌNH DỤC - HIV/AIDS



14. Nhiễm khuẩn đường sinh sản là gì?

Nhiễm khuẩn đường sinh sản là những viêm nhiễm tại bộ phận sinh dục do các loại vi khuẩn, virus, kí sinh trùng hay nấm gây bệnh gây ra.



15. Bệnh lây truyền qua đường tình dục là gì?

Bệnh lây truyền qua đường tình dục là tên gọi chung dùng để nói về những bệnh lây truyền từ người này qua người khác chủ yếu qua quan hệ tình dục không được bảo vệ. Chúng lây nhiễm ở bộ phận sinh dục, đặc biệt qua âm đạo, hậu môn, miệng nhưng cũng lây truyền qua các đường khác như tiêm chích, tiếp xúc với các tổn thương và lan truyền khắp cơ thể.

Hiện nay, có khoảng 20 loại bệnh lây truyền qua đường tình dục thường gặp. Người bị nhiễm bệnh lây truyền qua đường tình dục phần lớn ở trong độ tuổi sinh sản, khó điều trị khỏi hoàn toàn, ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe và chất lượng cuộc sống.

Chính thực trạng thiếu giáo dục và/hoặc bị kỳ thị, ngăn cấm có hoạt động tình dục an toàn và lành mạnh đã làm thanh thiếu niên khuyết tật thiếu kiến thức và kỹ năng phòng tránh bệnh hoặc thực hiện hành vi tình dục một cách lén lút, thiếu sự chuẩn bị, dẫn đến tăng nguy cơ mắc bệnh. Đây là vấn đề mà cha mẹ/người chăm sóc cần thay đổi thái độ/cách tiếp cận.





16. Các dấu hiệu thường gặp của bệnh lây truyền qua đường tình dục?

Bệnh lây truyền qua đường tình dục thường không có các dấu hiệu, triệu chứng rõ ràng để phát hiện, nên dễ bị bỏ qua. Chúng ta chỉ có thể phát hiện được bệnh một cách chính xác bằng các xét nghiệm của các cơ sở y tế.

Hãy chủ động tâm sự, trao đổi thẳng thắn, thoải mái với con để phát hiện và đưa con đi khám sức khỏe nếu con thổ lộ hoặc cha mẹ nhận ra bất kì một trong những dấu hiệu sau:

- Có dịch tiết không bình thường từ âm đạo, dương vật hoặc hậu môn của con.
- Con cảm thấy đau nhói, rát hoặc buốt khi đi tiểu.
- Xung quanh bộ phận sinh dục của con thấy xuất hiện mụn lở loét, nốt phỏng rộp, u cục, ban đỏ ở trên da.
- Con cảm thấy ngứa ở lông mu.
- Con bị đau ở vùng bụng dưới rốn hoặc đau trong lúc quan hệ tình dục.
- Phát hiện ra nốt ban trên tay hoặc chân của con, có thể không ngứa.

Đối với thanh thiếu niên khuyết tật, bản thân các em khó có thể nhận diện sớm những dấu hiệu trên. Vì vậy cha mẹ/người chăm sóc cần phải thực sự quan tâm, thường xuyên trò chuyện với trẻ để đảm bảo không bỏ lỡ bất kỳ dấu hiệu nào.





17. Hậu quả của nhiễm khuẩn đường sinh sản và bệnh lây truyền qua đường tình dục?

Bệnh lây truyền qua đường tình dục có thể để lại những tác hại khôn lường, tuy nhiên dấu hiệu của chúng rất đa dạng, tùy theo từng tác nhân gây bệnh.

Ngoài ra bệnh rất khó chữa khỏi, dễ tái phát và có thể để lại nhiều biến chứng nguy hiểm. Cụ thể như:

- **Biến chứng thai kỳ:** Thanh thiếu niên khuyết tật mang thai có thể sảy thai, sinh non và truyền bệnh cho trẻ sơ sinh khi mang thai, sinh nở hoặc cho con bú.
- **Đau xương chậu mãn tính:** Đau dữ dội, đau thành từng cơn, nặng nề sâu trong vùng chậu có thể do bệnh lây qua đường tình dục gây ra.
- **Bệnh về mắt:** Các bệnh sùi mào gà, giang mai có thể gây bệnh cho nhãn cầu, viêm kết mạc, viêm màng bồ đào, viêm võng mạc... dẫn đến bệnh mắt mãn tính và dễ gây mù lòa.
- **Bệnh xương khớp:** Một số loại vi khuẩn gây bệnh lây truyền qua đường tình dục, điển hình như lậu cầu, có thể gây viêm khớp, phân lập dịch khớp. Người bệnh sẽ có biểu hiện viêm khớp cấp tính, tràn dịch khớp, hạn chế vận động...
- **Bệnh tim mạch:** Người nhiễm bệnh đường tình dục rất dễ mắc bệnh tim mạch do vi sinh vật đi vào máu và tấn công tim.
- **Vô sinh:** Các bệnh lây qua đường sinh dục có thể làm tổn thương cơ quan sinh dục nam và nữ như: viêm tinh hoàn, viêm buồng tử cung, viêm tắc ống dẫn trứng... ảnh hưởng đến khả năng sinh sản, thậm chí là gây vô sinh.
- **Ung thư:** Một số loại ung thư ở cổ tử cung, trực tràng, dương vật có liên quan đến virus HPV.



18. Khi nghi ngờ con bị mắc bệnh lây truyền qua đường tình dục, cha mẹ/người chăm sóc cần làm gì?

Khi phát hiện ra con xuất hiện dấu hiệu thường gặp của bệnh lây truyền qua đường tình dục, đặc biệt là sau khi có quan hệ tình dục không được bảo vệ, cha mẹ/người chăm sóc cần bình tĩnh và đưa con đến ngay cơ sở y tế để được chẩn đoán chính xác bệnh. Cán bộ y tế sẽ là người xét nghiệm, xác định, đưa ra biện pháp điều trị. Gia đình không nên tự chẩn đoán bệnh, tự ý mua thuốc, và tuyệt đối không điều trị bằng thầy lang, thầy cúng. Ngoài ra cha mẹ cần thuyết phục con vận động cả bạn tình đi khám để có thể phát hiện sớm và điều trị kịp thời. Đồng thời không giao hợp trong khi có bệnh hoặc dùng bao cao su để tránh nguy cơ truyền bệnh cho người khác, ít nhất là tới khi có kết quả khám bệnh chính thức.

Để phòng tránh bệnh lây truyền qua đường tình dục, cha mẹ hãy giúp con thực hành tình dục an toàn và lành mạnh. Đồng thời, cho con đi kiểm tra sức khỏe sinh sản định kỳ để phát hiện sớm các dấu hiệu bệnh lây truyền qua đường tình dục nhé.

PHÒNG KHÁM NAM KHOA





19. HIV là gì? AIDS là gì?

HIV là tên viết tắt của Human Immunodeficiency Virus, là một loại virus gây suy giảm miễn dịch ở người.

Vậy HIV gây nguy hiểm cho con người như nào?

Cơ thể con người được bảo vệ từ bên trong bởi hệ thống miễn dịch. Hệ thống này có tác dụng bảo vệ cơ thể trước sự tấn công của các vi sinh vật gây bệnh từ môi trường xung quanh, và trong đó, bạch cầu là một bộ phận chủ chốt của hệ thống miễn dịch trong cơ thể của con người. Thế nhưng, chính bạch cầu lại là những nạn nhân của HIV. Khi HIV xâm nhập vào cơ thể, chúng tấn công và phá huỷ các tế bào, khiến bạch cầu mất khả năng chiến đấu và dần dần bị tiêu diệt, đến lúc này cơ thể không còn khả năng tự bảo vệ.

Như vậy, HIV không thật sự giết chết các bệnh nhân nhiễm virus này, mà là những bệnh nhiễm khuẩn khác do vi khuẩn, nấm, virus, kí sinh trùng khác gây nên. Đó là những bệnh mà nếu cơ thể không nhiễm HIV, cơ thể có thể dễ dàng chiến thắng.

Người nhiễm HIV sẽ mang virus này suốt đời, vì hiện nay chưa có loại thuốc nào giết chết hoặc loại bỏ được HIV ra khỏi cơ thể và cũng chưa có loại vắc xin nào phòng tránh được nó.

AIDS là gì? AIDS là hội chứng suy giảm miễn dịch do virus HIV gây ra, hay còn có thể nói là giai đoạn cuối cùng của quá trình nhiễm HIV. AIDS được biểu hiện qua các bệnh nhiễm trùng, ung thư và các bệnh liên quan đến sức đề kháng của cơ thể, dẫn đến tử vong. Tên gọi đầy đủ trong tiếng Anh là Acquired Immuno Deficiency Syndrom, tiếng Pháp là SIDA.





20. HIV lây nhiễm qua đường nào?

Để phòng tránh được bệnh cho con, cha mẹ cần nắm rõ những con đường lây nhiễm của nó. Đây là 3 đường lây nhiễm chủ yếu của HIV:

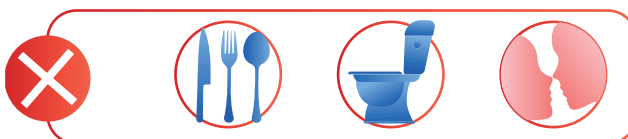
- **Đường máu:** Sử dụng các dụng cụ tiêm chích qua da, qua tĩnh mạch/ Truyền máu và các chế phẩm của máu nhiễm HIV.
- **Đường tình dục (khi quan hệ tình dục xâm nhập không bảo vệ):** Chiếm 70 - 80% các trường hợp nhiễm bệnh.
- **Đường truyền từ mẹ sang con (chủ yếu qua rau thai khi đang mang thai, qua máu và dịch âm đạo khi chuyển dạ sinh con, qua sữa khi cho con bú).** Tỷ lệ mẹ bị nhiễm HIV truyền HIV cho con là 20-30% nếu không được áp dụng các biện pháp phòng ngừa.



21. HIV không lây nhiễm qua đường nào?

Ngoài kiến thức về những con đường lây nhiễm mà cha mẹ đã biết, ta cần phải hiểu rõ thêm về những con đường mà HIV không thể lây nhiễm, tránh gây ra hiểu lầm và sự kì thị, phân biệt đối xử với những người nhiễm HIV.

- Nước bọt, nước mắt hoặc mồ hôi (trừ trường hợp có lẫn máu của người nhiễm HIV)
- Dùng chung nhà vệ sinh, khăn tắm, chăn ga
- Muỗi hoặc côn trùng khác
- Tiếp xúc da kề da
- Ôm, bắt tay, hôn
- Không khí hoặc nước
- Chia sẻ đồ ăn, đồ uống, kể cả vòi nước uống





22. Lời khuyên phòng tránh HIV/AIDS?

Sau đây sẽ là những lời khuyên để cha mẹ/người chăm sóc có thể giúp thanh thiếu niên khuyết tật phòng tránh căn bệnh quái ác này dựa trên những con đường lây truyền của HIV.

Đường tình dục: hỗ trợ con thực hành an toàn tình dục

- Không quan hệ tình dục khi chưa sẵn sàng
- Luôn chung thủy với một bạn tình
- Sử dụng bao cao su (nam hoặc nữ) đúng cách
- Đối với trường hợp nam quan hệ tình dục với nam, bắt buộc sử dụng bao cao su cùng chất bôi trơn (gốc nước) khi có quan hệ tình dục và sử dụng điều trị dự phòng PEP hoặc PrEP.

Đường máu:

- Sử dụng riêng bơm kim tiêm sạch/bơm kim tiêm 1 lần
- Đảm bảo truyền máu và các chế phẩm của máu được sàng lọc, không bị nhiễm HIV

Đường từ mẹ sang con:

- Trong khi mang thai cần được tư vấn để xét nghiệm HIV, chăm sóc và có liệu trình điều trị phù hợp.



Phần 2

Kiến thức chung về bạo lực trên cơ sở giới



1. Quyền lực là gì?

Trước khi chúng ta đề cập đến câu chuyện bạo lực trên cơ sở giới, chúng ta cần tìm hiểu về quyền lực bởi khi có sự mất cân bằng quyền lực sẽ dẫn đến bạo lực.

Quyền lực là việc một người có những quyền uy để kiểm soát và gây ra sự ảnh hưởng đối với người khác. Quyền lực là sự ảnh hưởng mà chúng ta có trong cuộc sống của bản thân và của những người khác. Ví dụ: nhiều người không khuyết tật thường kiểm soát người khuyết tật do họ có thể làm được mọi việc dễ dàng hơn, hoặc người khuyết tật bị phụ thuộc về mặt kinh tế hay sinh hoạt vào người không khuyết tật.

Ví dụ: Nhiều người không khuyết tật thường kiểm soát người khuyết tật do họ có thể làm được mọi việc dễ dàng hơn, hoặc người khuyết tật bị phụ thuộc về mặt kinh tế hay sinh hoạt vào người không khuyết tật.

Địa vị trong gia đình tạo ra quyền lực của một người đối với những người khác, ví dụ như cha mẹ thường áp đặt quyền lực lên con cái, đặc biệt con cái là người khuyết tật.

Ví dụ: Cha mẹ thường áp đặt quyền lực lên con cái, đặc biệt con cái là người khuyết tật.

Người khuyết tật gặp nhiều khó khăn trong học tập, lao động để có được thu nhập cao nên địa vị xã hội họ thường thấp hơn những người không khuyết tật, vì thế họ rất khó tiếp cận các quyền cơ bản.

Quyền lực giới là sự kiểm soát của giới này đối với giới kia, do ảnh hưởng của truyền thống xã hội từ thời phong kiến, người đàn ông/người cha trong gia đình thường có quyền chi phối người vợ/con cái, có quyền ra quyết định đối với mọi vấn đề bao gồm quyền về sức khỏe sinh sản.



2. Có mấy loại quyền lực?

Có 3 loại quyền lực:

- Quyền lực kiểm soát là khả năng ảnh hưởng mà một người hoặc một nhóm người sử dụng để kiểm soát người khác hoặc một nhóm người khác. Sự kiểm soát này có thể thông qua các chuẩn mực và thông lệ trọng nam khinh nữ. Việc sử dụng quyền lực áp đặt lên người khác là một sự bất công.

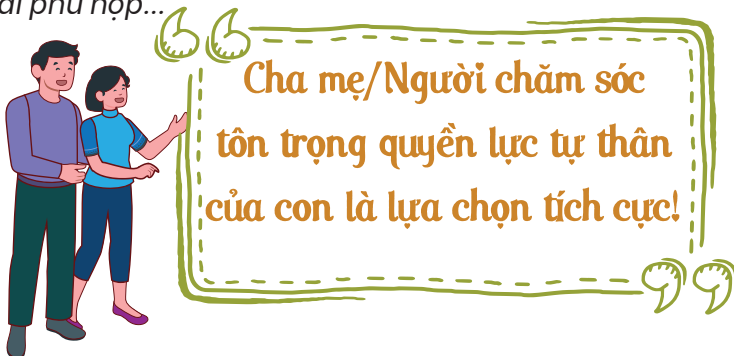
Ví dụ: Cha mẹ không cho phép người nữ khuyết tật kết hôn vì cho rằng họ không có khả năng chăm sóc tốt cho chồng, con sau này.

- Quyền lực nội tại (Nội lực) là sức mạnh trong mỗi cá nhân, cho phép chúng ta nhận ra giá trị của bản thân và tin tưởng vào bản thân, cũng như quyền được tôn trọng và đối xử công bằng, ngay cả khi họ ở trong tình trạng thế yếu.

Ví dụ: Khi thanh thiếu khuyết tật được sự tôn trọng đầy đủ của gia đình, có được sự hỗ trợ về cơ hội học tập, làm việc... Họ sẽ nhận thức được bản thân là người có giá trị, có khả năng làm được điều mình muốn, họ vươn lên trong học tập, kiếm tìm công việc phù hợp, có thu nhập tốt thì lúc đó họ có thể tự quyết định mọi vấn đề trong cuộc sống, không bị lệ thuộc vào người khác.

- Quyền lực hợp tác có được bằng cách làm việc với những người khác để khẳng định quyền của mình và đạt được mục tiêu chung, là sự tự do và khả năng đưa ra quyết định, hành động và phát huy tối đa tiềm năng bản thân, không bị ràng buộc bởi các chuẩn mực trọng nam khinh nữ.

Ví dụ: người phụ nữ khuyết tật có khả năng chủ động lựa chọn hành vi tình dục an toàn và lành mạnh, chủ động quyết định mang thai hay áp dụng biện pháp tránh thai phù hợp...





3. Điều gì gây ra bạo lực?

Tư tưởng “trọng nam khinh nữ” và việc không tôn trọng quyền con người, từ đó áp đặt quyền lực sai trái là nguyên nhân sâu xa của bạo lực nói chung cũng như bạo lực về sức khỏe sinh sản/sức khỏe tình dục.

Ví dụ: Các bạn nữ khuyết tật dễ bị quấy rối, lạm dụng tình dục bởi sức kháng cự yếu, tìm sự giúp đỡ khó khăn hơn do ngoài tình trạng khuyết tật, giá trị của phụ nữ hay bị hạ thấp hơn nam giới nên nam giới thường tự cho mình quyền trêu chọc hoặc xâm hại tình dục phụ nữ.

Nam giới khuyết tật cũng có thể chịu bạo lực: vì bị hạn chế về khả năng kiếm tiền, thành đạt ngoài xã hội nên gia đình ngăn cấm yêu đương, có con...



Có một điều cần khẳng định:

**Nạn nhân của các vụ bạo lực không bao giờ có lỗi
mà lỗi thuộc về người gây ra bạo lực.**





4. Bạo lực trong sinh sản/tình dục là gì?

Bạo lực liên quan đến quyền sinh sản bao gồm ngăn cấm/cản trở quyền được học tập về sức khỏe sinh sản, quyền có quan hệ tình dục an toàn và lành mạnh, quyền sinh con, phá thai theo ý muốn...

Bạo lực tình dục là bất kỳ hành vi nào mang tính chất cưỡng ép trong các quan hệ tình dục.

Thanh thiếu niên khuyết tật là đối tượng có nguy cơ rất cao trong việc hứng chịu các dạng bạo lực về sinh sản/tình dục, bao gồm quấy rối, lạm dụng hay bóc lột tình dục



5. Những hình thức bạo lực về sinh sản/tình dục mà thanh thiếu niên khuyết tật có thể bị?

Để bị quấy rối tình dục: Đó là bất kỳ hành vi tán tỉnh tình dục nào, bao gồm yêu cầu quan hệ tình dục, hành vi/cử chỉ bằng lời nói hoặc thể chất hoặc bất kỳ hành vi nào khác có tính chất tình dục mà thanh thiếu niên khuyết tật không mong muốn.

Ví dụ:

■ **Hành vi mang tính thể chất:**

- Tiếp xúc, động chạm.
- Sờ mó, vuốt ve.
- Cố tình chạm vào cơ thể một cách khiếm nhã.

■ **Bằng lời nói:**

- Nhận xét, bình luận về vấn đề tình dục, giới tính không phù hợp và không được mong muốn.
- Gợi chuyện, đề cập đến những chủ đề tình dục, giới tính,... mà người kia không muốn.
- Mời đi chơi cá nhân liên tục mà người kia không muốn và thấy khó chịu.

■ **Hành vi phi lời nói:**

- Biểu hiện ngôn ngữ cơ thể khiêu khích, không đúng đắn.
- Phô bày tài liệu khiêu dâm.
- Gửi tin nhắn, hình ảnh hoặc video về tình dục không thích hợp,...

Để bị lạm dụng tình dục: Là hành vi xâm nhập thể chất thực sự hoặc đe dọa có tính chất tình dục, cho dù bằng vũ lực hoặc sử dụng các điều kiện không bình đẳng/ép buộc trong bất kì hoàn cảnh nào.

Ví dụ:

- Đe dọa/cưỡng ép thực hiện hành vi tình dục, quan hệ tình dục với trẻ vị thành niên (kể cả khi trẻ đồng ý).
- Ép người khác xem phim khiêu dâm hoặc hành vi tình dục.
- Ép mang thai, triệt sản, phá thai hoặc kết hôn.
- Ép tảo hôn, cưỡng hiếp hoặc cố để cưỡng hiếp.

Để bị bóc lột tình dục: Là hành vi cố gắng/đã thực hiện lạm dụng vì mục đích tình dục đối với đối tượng dễ bị tổn thương, dựa trên chênh lệch quyền lực hoặc lòng tin để thu lợi.

Ví dụ:

- Ép trở thành nô lệ tình dục.
- Ép bán dâm.
- Ép tham gia ấn phẩm khiêu dâm, buôn bán người để bóc lột tình dục.

Thực trạng thanh thiếu niên khuyết tật có nguy cơ cao đối với những hành vi nói trên chứng tỏ việc được học tập, trao quyền và rèn luyện kỹ năng phòng tránh là chưa tốt. Cha mẹ/người chăm sóc cần đi đầu trong việc tạo điều kiện giáo dục, rèn luyện kỹ năng và bảo vệ thanh thiếu niên khuyết tật một cách đúng đắn chứ không đơn thuần là ngăn cấm các tiếp xúc xã hội.



6. Thanh thiếu niên khuyết tật có thể là thủ phạm gây ra bạo lực liên quan đến sinh sản/tình dục không?

Hoàn toàn có khả năng! Thực tế có rất nhiều trường hợp thanh thiếu niên khuyết tật trở thành thủ phạm thực hiện các hành vi sai trái về sinh sản/tình dục đối với người khác như quấy rối, lạm dụng, ép có con hoặc phá thai.

Nguyên nhân của vấn đề này chủ yếu do thanh thiếu niên khuyết tật bị ngăn cấm/hạn chế giao tiếp xã hội dẫn đến bị dồn nén các nhu cầu giao tiếp trong đó có giao tiếp liên quan đến sinh sản và tình dục. Việc cha mẹ/người chăm sóc làm ngơ hoặc phủ nhận nhu cầu tình dục của thanh thiếu niên khuyết tật dẫn đến trẻ không được giáo dục đúng cách về SKSS/SKTD nên thiếu kiến thức và kỹ năng tự quản lý bản thân cũng như chậm trễ chẩn đoán và điều trị các bệnh lây qua đường tình dục. Ngoài ra, họ cũng thiếu hụt hiểu biết về pháp luật liên quan đến phòng ngừa bạo lực tình dục.



7. Làm thế nào giúp con ngăn ngừa bạo lực xảy ra với mình và không thực hiện hành vi bạo lực với người khác?

Cha mẹ cần giúp con nâng cao vị thế của bản thân bằng cách hỗ trợ con học tập, rèn luyện kỹ năng củng cố sự tự tin (gia tăng quyền lực nội tại); hạn chế các nguy cơ có thể xảy ra bạo lực tình dục như không đi lại/ở một mình nơi vắng vẻ hoặc có sử dụng chất kích thích (rượu bia, chất kích thích khác bao gồm ma túy...); luôn thể hiện quan điểm bản thân là sẵn sàng chống lại bạo lực; hiểu rõ bạo lực dưới bất cứ hình thức nào cũng là vi phạm quyền và vi phạm pháp luật; biết cách tìm kiếm sự giúp đỡ của các cá nhân, cơ quan, tổ chức có ảnh hưởng để bảo vệ bản thân.



8. Khi phát hiện con bị bạo lực, cha mẹ nên làm gì?

- Ngay lập tức can khẳng định: “Đây không phải là lỗi của con!”
- Đưa con đi kiểm tra hậu quả của hành vi bạo lực.
- Báo cho các cơ quan bảo vệ quyền công dân, công an khu vực.
- Tiếp tục chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần và xã hội của con.
- Tuân thủ theo các hướng dẫn của chuyên gia y tế, tâm lý.
- Thúc đẩy việc học tập kiến thức và kỹ năng về sức khỏe sinh sản, tình dục lành mạnh và an toàn của con.





9. Ai có thể hỗ trợ khi thanh thiếu niên bị bạo lực?

- Ủy ban nhân dân cấp xã/phường nơi sinh sống
- Các tổ chức xã hội tại địa phương: Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội người khuyết tật, ...
- Trung tâm công tác xã hội tỉnh
- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tại các tỉnh
- Phòng Tham vấn và nhà tạm lánh Ngôi nhà Bình yên, thuộc Trung tâm Phụ nữ và Phát triển – Hội Liên Hiệp Phụ nữ Việt Nam, có trụ sở tại số 20 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội và Đường 26, KDC Hưng Phú 1, Cái Răng, Cần Thơ, tổng đài hỗ trợ 1900 96 9680
- Người mà gia đình tin cậy
- Các tổ chức xã hội tại địa phương: Hội LHPN...
- Công an khu vực.
- Đường dây nóng
- Tổng đài 1900 96 9680
- Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111
- Hội Bảo vệ quyền trẻ em: 024 2782 3936
- Tổ chức Hagar tại Việt Nam



10. Con mình bị bạo lực có phải là do con mình làm người khác khó chịu hoặc do ngu ngơ, kém phát triển trí tuệ?

Bạo lực là điều không bao giờ được chấp nhận bất kể vì lí do gì. Hành vi bạo lực xâm phạm quyền của người bị bạo lực, không được chấp nhận vì mọi người đều có quyền được sống tự do không bị bạo lực. bất kì hành vi bạo lực nào đều là lỗi của người gây ra bạo lực. **Bạo lực không bao giờ là lỗi của người bị bạo lực cho dù lí do là gì.**

Một cá nhân bị ép quan hệ tình dục khi người đó không đồng ý thì đó là hành vi cưỡng hiếp, bất kể họ có hình thức bên ngoài ra sao, ở đâu, làm gì, ăn mặc như thế nào, có uống rượu hay không,... Giống như các hình thức bạo lực khác, cưỡng hiếp luôn là lỗi của kẻ cưỡng hiếp, không phải lỗi của người bị cưỡng hiếp.

Phần 3

CỦNG CỐ NHỮNG KỸ NĂNG SỐNG CƠ BẢN CHO THANH THIẾU NIÊN KHUYẾT TẬT



1. Kỹ năng sống là gì?

Kỹ năng sống là những kỹ năng tư duy được vận dụng trong những tình huống hàng ngày, giúp cho con người giải quyết những vấn đề một cách đúng đắn.

Người khuyết tật gặp nhiều thách thức trong cuộc sống vì vậy họ càng cần được trang bị, rèn luyện nâng cao kỹ năng sống nhằm tăng khả năng thích ứng với hoàn cảnh, đối mặt và giải quyết các tình huống gặp phải một cách hiệu quả.



2. Kỹ năng xác định mục tiêu trong chăm sóc toàn diện sức khỏe sinh sản

Cha mẹ muốn con mình là người khuyết tật sẽ có kiến thức và kỹ năng gì trong chăm sóc sức khỏe sinh sản? Điều này cha mẹ cần xác định thật rõ ràng và lập kế hoạch cụ thể để thực hiện những hành động theo mục tiêu đã định.

Nếu chỉ muốn con được an toàn thụ động, cha mẹ sẽ giữ con trong nhà chặt chẽ hết mức có thể, tuy nhiên không thể giữ được mãi mãi và khi cha mẹ không còn khả năng, con sẽ đối mặt với nhiều nguy cơ.

Nếu muốn con mình được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng trong việc tự chăm sóc bản thân về sức khỏe sinh sản, cha mẹ cần tạo điều kiện cho con được tiếp cận các nguồn giáo dục chính thống, ủng hộ những quyền chính đáng của con như quyền được yêu và thực hiện hành vi tình dục an toàn - lành mạnh, quyền sinh con; hỗ trợ con kiểm soát những tình huống, hành vi có nguy cơ.

**CHÚNG MÌNH NHẤT ĐỊNH
SẼ CHO CON MỘT CUỘC SỐNG
NHƯ CON NHÀ KHÁC!**





3. Kỹ năng xác định giá trị

Có thể các bậc cha mẹ có con khuyết tật đã gặp phải thái độ không đúng mực của người khác như tỏ ra thương hại hoặc coi thường, cho rằng gia đình có con không làm được gì, thân thể không hoàn hảo, là nơi gánh hạn của gia đình... thì đừng buồn nhé! Cha mẹ cần xác định các giá trị của bản thân và của con để luôn tự hào và thấy con mình bình đẳng như tất cả mọi người.

Kỹ năng xác định giá trị là kỹ năng xác định rõ thái độ, niềm tin, cách suy nghĩ, biết điều gì là quan trọng đối với mình, điều gì đem lại hạnh phúc cho mình, từ đó giúp mỗi người xác định được mục đích, mục tiêu và ý nghĩa cuộc sống, đồng thời biết tôn trọng bản thân, tôn trọng người khác, thừa nhận và học hỏi những điểm tốt của người khác để hoàn thiện hơn.

Cha mẹ cần tìm thấy điểm mạnh của con mình, có thể về tính cách, về sự cố gắng, nỗ lực hay về sở trường của con, từ đó truyền cảm hứng cho con sự tự hào về bản thân, tôn trọng đối với cơ thể và nhận thức về sự quý giá của cuộc sống. Dù không hoàn hảo nhưng cơ thể của con là duy nhất và là của con trọn vẹn, không ai có quyền kỳ thị, chê bai, xúc phạm hay quấy rối tình dục.

Nhưng trước hết, mỗi bậc cha mẹ có quyền tự hào về mình, về nỗ lực của bản thân trong việc nuôi nấng và dạy dỗ con có khuyết tật. Nỗ lực tốt bậc này lớn lao và cao cả hơn bất kì sự cố gắng nào khác.





4. Kỹ năng tự nhận thức bản thân

Kỹ năng tự nhận thức là kỹ năng giúp bạn biết mình có khả năng gì, có điểm mạnh và điểm yếu nào, từ đó biết phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm hạn chế. Tự nhận thức còn giúp bạn nhận ra mình cần gì, muốn gì, từ đó biết chính xác con đường mình sẽ đi, không lạc lối và bối rối trước các lựa chọn trong cuộc đời.

Cha mẹ cũng là người thầy đầu tiên và mãi mãi trong việc giúp con là người khuyết tật phát hiện và rèn luyện những thế mạnh của bản thân, giúp con tự tin và đủ khả năng sống, học tập và làm việc độc lập.

Ví dụ: “Mặc dù con là người khuyết tật nhưng con biết mình là người mạnh mẽ, không ngồi yên chờ đợi sự giúp đỡ từ người khác hay oán trách số phận, luôn không ngừng học hỏi, vượt qua những rào cản, luôn cầu thị, điều này sẽ giúp con vượt qua nghịch cảnh và thành công trên con đường mà con đã chọn. Con có quyền tự hào về những điều đó!”





5. Kỹ năng tư duy tích cực

Trong cuộc sống không phải lúc nào ta cũng gặp thuận lợi hoặc gặp những điều như ý, có thể ta sẽ tự đổ lỗi cho bản thân hoặc nản chí vì sự thất bại và không muốn tiếp tục theo đuổi mục tiêu đề ra. Rèn cho mình kỹ năng tư duy tích cực sẽ giúp cha mẹ bình tĩnh và lạc quan trong hoàn cảnh này.

Kỹ năng tư duy tích cực là khả năng suy nghĩ theo cách mà qua đó chúng ta có thể chuyển những tình huống khó khăn thành thuận lợi. Tư duy tích cực tập trung vào điểm mạnh, điểm tích cực hay điều có thể thay đổi một vấn đề, một hoàn cảnh nào đó.

Với mỗi bậc cha mẹ, để nuôi dạy một đứa con nên người đã là công việc vất vả, nhiều lúc gian lao. Để nuôi dạy một trẻ khuyết tật nên người còn khó khăn hơn gấp bội. Trong suốt chặng đường ấy nhiều lúc ta thấy thực sự kiệt sức và bi quan, tủi thân. Để nhanh chóng vượt qua những điểm đáy tâm trạng ấy, cha mẹ hãy tập trung nhìn nhận những khía cạnh tích cực của thực trạng để tập hợp năng lượng và bước tiếp.

CON MÌNH VẪN RÈN LUYỆN
TỰ VIẾT, TỰ CHĂM SÓC BẢN THÂN VÀ
CÒN GIÚP ĐỠ ĐƯỢC NHIỀU BẠN KHUYẾT TẬT KHÁC
VƯƠN LÊN TRONG CUỘC SỐNG.
NÔ CŨNG CÓ BẠN TRAI RỒI





38. Kỹ năng quản lý cảm xúc

Người khuyết tật và gia đình rất dễ rơi vào trạng thái tủi thân, mặc cảm và cảm giác bị tổn thương. Tuy nhiên với vai trò là chỗ dựa, cha mẹ cần biết cách quản lý cảm xúc để bản thân là chỗ dựa cho con không bị rơi vào trường hợp trầm cảm hoặc rối nhiễu tâm lý, cảm xúc khác.

Ví dụ: Khi cha mẹ đang đẩy xe lăn đưa con là người khuyết tật vận động đi trên đường, có một đứa trẻ chạy qua kêu lên: “Ê thằng què!”, cả bạn và con đều rất tức bực rồi sau đó cảm thấy buồn bã. Lúc này cha mẹ cần bỏ qua nhanh nhất có thể những trạng thái tiêu cực của bản thân, chia sẻ để giúp con vượt qua trạng thái khó chịu và khẳng định lại giá trị bản thân.



CON CÓ THẤY
KHÓ CHỊU LẮM KHÔNG?
KHÔNG ĐI ĐƯỢC CHỈ LÀ TAI NẠN,
CON CÓ ĐẦY ĐỦ TRÍ TUỆ
ĐỂ SỐNG TỐT.





39. Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định

Cuối cùng, chúng ta sẽ quan tâm đến kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề.

Kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề là kỹ năng xem xét, phân tích những vấn đề đang tồn tại và xác định các bước tiến hành, nhằm ra quyết định phù hợp và cải thiện thực trạng hiện tại theo hướng tích cực hơn.

Ví dụ: Nếu con mình bị một gã hàng xóm quấy rối hay xâm hại thì cha mẹ cần xác định rõ vấn đề là hành vi của thủ phạm đã vi phạm pháp luật, con mình không bao giờ là người có lỗi, vì thế cha mẹ cần lên tiếng tố cáo kẻ phạm tội, từ đó đưa ra các giải pháp khác nhau cho việc lên tiếng, ví dụ trực tiếp gọi điện cho công an để nhờ giúp đỡ hoặc tìm kiếm các sự giúp đỡ từ các dịch vụ hỗ trợ người khuyết tật, hỗ trợ trẻ em phòng chống bạo lực. Với mỗi giải pháp khác nhau, cha mẹ cần phân tích điểm lợi và hại, sau đó lựa chọn giải pháp hợp lý nhất. Hãy tự tin thực hiện quyết định của mình sau khi đã cân nhắc kĩ lưỡng.

Trong quá trình ra quyết định liên quan đến chăm sóc và bảo vệ thanh thiếu niên khuyết tật, cha mẹ sẽ luôn được sự đồng hành của những chuyên gia có kinh nghiệm, đừng ngại ngần chia sẻ và đề nghị sự hỗ trợ nhé!

Điều đọng lại!

**Bất kì ai cũng có giá trị và năng lực riêng biệt,
có quyền sống một cuộc sống tốt đẹp nhất có thể!**

Phần 3

XỬ LÝ CÁC TÌNH HUỐNG THANH THIẾU NIÊN KHUYẾT TẬT THƯỜNG GẶP



1. Những vấn đề và thách thức mà thanh thiếu niên khuyết tật có thể gặp phải khi tiếp cận sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục

- Thanh niên khuyết tật thường tự ti, mặc cảm, ít cơ hội giao tiếp và tiếp cận với thông tin về phát triển cơ thể, về sức khỏe sinh sản, tình dục và quyền của mình.
- Cha mẹ và gia đình không thấu hiểu nhu cầu về tình dục có bạn tình, kết hôn, có con của người khuyết tật, nhiều khi còn ngăn cản, thậm chí vi phạm nặng nề quyền sinh sản của thanh niên khuyết tật: Ngăn cấm yêu - kết hôn - có con - sinh con.
- Dễ bị tổn thương, quấy rối và bạo lực tình dục.
- Hậu quả tình dục không an toàn: Có thai và phá thai.
- Thanh niên khuyết tật khó khăn trong tiếp cận thông tin, sử dụng dịch vụ.
- Khó khăn trong tiếp cận kiến thức giáo dục giới tính, tình dục, kỹ năng sống và dịch vụ của thanh niên khuyết tật.

2. Xử lý các tình huống thường gặp

Tình huống 1. Giúp con xóa bỏ tự ti, mặc cảm, ít cơ hội giao tiếp Kiến thức và kỹ năng xác định giá trị, tự tin về bản thân mình

T năm nay 16 tuổi. Bạn có tật ở chân phải từ bé, do dị tật xương và teo cơ nên dáng đi của T không thẳng, cột sống cũng bị ảnh hưởng theo. Em trai của T không khuyết tật và khỏe mạnh. Khi ở cạnh người em, T thường xuyên thấy tủi thân, lâu dần bạn lui vào góc riêng và ít giao tiếp ngay cả với người trong gia đình. Gần đây, T đã làm quen với một bạn gái trên mạng, hai bạn nói chuyện với nhau rất hợp, chia sẻ được nhiều điểm chung và quan niệm sống. Nhưng khi gọi điện video, T vẫn không dám bộc lộ khuyết tật của mình do lo sợ sẽ mất đi tình bạn khác giới hiếm hoi mình có được. Bố mẹ T mặc dù biết con cô đơn nhưng bản thân cha mẹ cảm thấy thất vọng, mệt mỏi vì phải chăm sóc T, đồng thời cũng không biết cách hỗ trợ con như thế nào là tốt.

Tháng vừa rồi, bố mẹ T được tham gia các hoạt động tập huấn thuộc dự án hỗ trợ quyền của thanh niên khuyết tật và vỡ òa cảm xúc khi được gặp những cha mẹ có con ở hoàn cảnh tương tự hoặc ở tình trạng khuyết tật nặng hơn nhưng tràn đầy năng lượng tích cực, bố mẹ em thấy như được giải thoát khỏi trạng thái mặc cảm vì đã sinh ra con bị khuyết tật cũng như đã được thực hành những kỹ năng giao tiếp tích cực với con.

Sau khóa học, bố mẹ T bắt đầu có sự thay đổi, chịu khó hỗ trợ con tăng cường giao tiếp trong gia đình và làng xóm cũng như chủ động hỏi han chuyện tình cảm riêng của em”.

- Nhận xét của anh chị về cách ứng xử của bố mẹ em T như thế nào?

.....

.....

- Nếu anh chị ở trong hoàn cảnh của bố mẹ em T, anh chị có cách ứng xử khác không? Nếu có thì cụ thể như thế nào?

.....

.....

- Nếu theo định hướng của anh chị, bản thân cha mẹ phải rèn luyện những kỹ năng gì?

.....

.....

Thông tin cần nhớ

- Mỗi người chỉ có một cuộc đời, ai cũng có quyền được sống, được yêu thương!
- Đừng bao giờ đánh giá thấp bản thân!
- Ai cũng sở hữu những giá trị tốt đẹp!
- Đặt mục tiêu cho bản thân và hành động để đạt mục tiêu ấy. Việc có được mục tiêu cuộc sống sẽ giống như đi trên biển xa có ngọn hải đăng chỉ lối. Có được mục tiêu hợp lý và khả thi sẽ giúp cha mẹ và con có động lực quan trọng nhất để nỗ lực, vì chẳng có thành công nào không có nỗ lực trong đó. Bản thân sự nỗ lực cũng đã là tiêu chí của thành công!
- Không ai sống và làm việc một mình, giao tiếp là cầu nối giữa con người và con người, giúp ta không cô đơn, giúp ta thể hiện được giá trị và năng lực bản thân. Tuy nhiên, để thanh thiếu niên khuyết tật giao tiếp tốt thì cả cha mẹ và con cùng cần học tập và rèn luyện.



Tình huống 2: Giúp con vượt qua kỳ thi và phân biệt đối xử

Trong suốt thời gian lớn lên, T và gia đình thường bị người khác nhìn với ánh nhìn thương hại hoặc tệ hơn là những lời chế nhạo, miệt thị: “Ê thằng què cố đi nhanh kìa”, “dáng đi đá ống bơ rất nghệ”... Một số bạn học xấu tính còn chơi ác, xô đẩy để T ngã rồi cười khoái chí. Lâu dần bố mẹ T cũng cảm thấy ngại ngùng với khuyết tật của bạn ấy nên thường giấu T đi khi có khách đến chơi hoặc tại những sự kiện đông người. Bố mẹ T tuy không nói ra nhưng có những hành động đặt hết kỳ vọng tương lai, niềm tự hào của gia đình vào em trai T, ví dụ như học trường đại học gì, tiêu chuẩn bạn gái của em ấy sẽ như thế nào, di chúc để lại nhà cửa, thờ phụng tổ tiên ra sao... mà không hề đề cập gì về kỳ vọng cũng như thể hiện sự quan tâm đến cảm xúc, mục tiêu cá nhân của T.

Sau khóa học hỗ trợ gia đình thanh niên khuyết tật nói trên, bố mẹ T thấy tự tin hơn vào giá trị của bản thân cũng như giá trị của con mình khi nhận ra sự tự tôn trọng bản thân, thể hiện sự nỗ lực để chủ động cuộc sống mới là những giá trị cốt lõi. Bố mẹ T thấy bớt nặng lòng với những lời châm chọc ác ý, thoải mái hơn khi đưa con xuất hiện ở chỗ đông người.”

- Anh chị thấy gia đình T đối mặt với sự kỳ thị - phân biệt đối xử như thế nào?

.....

.....

- Nếu anh chị ở trong hoàn cảnh của cha mẹ em T, anh chị có cách ứng xử khác không? Nếu có thì cụ thể như thế nào?

.....

.....

- Anh chị có lời khuyên gì để những bậc cha mẹ ở hoàn cảnh tương tự sẽ có cuộc sống cân bằng, chủ động hơn?

.....

.....

Thông tin cần nhớ

- Năng lực của bạn, trí tuệ của bạn, điều bạn trân trọng, những điều mọi người trân trọng ở bạn và những mối quan hệ thân thiết của bạn
- Những điều này tạo nên giá trị đích thực của bản thân bạn.
- Giá trị sống định hướng hành vi của cá nhân, tác động đến quá trình ra quyết định và giải quyết vấn đề, giao tiếp và tương tác với người khác.
- Về mặt con người, chúng ta có giá trị như nhau!
- Đừng đánh giá thấp người khác, vì ai cũng có giá trị của bản thân họ!
- Khi không xác định được giá trị và điểm mạnh của bản thân, bạn sẽ dễ bị ảnh hưởng tiêu cực từ môi trường xung quanh, từ đó tự kỳ thị khi thấy mình khác biệt với những chuẩn mực chung của xã hội. Việc tự kỳ thị bản thân có nhiều tác hại, làm hạn chế, thậm chí triệt tiêu những khát vọng, dập tắt mục tiêu và hành động vươn lên.

CON CÓ NHỮNG GIÁ TRỊ RIÊNG CỦA CON,
BỐ MẸ TÔN TRỌNG ĐIỀU ẤY



Tình huống 3: Cha mẹ và gia đình thấu hiểu nhu cầu về tình dục, có bạn tình, kết hôn, có con của người khuyết tật, nhiều khi còn ngăn cản Kiến thức về nhu cầu tình dục và quyền sinh sản

D, là một cô gái 19 tuổi bị là người khiếm thị. D có mong muốn giống như những người khác là được yêu thương, chăm sóc và có một người quan tâm, sẻ chia vui buồn. Một lần, trong một buổi giao lưu với những người khuyết tật khác, D đã quen T, hơn cô 1 tuổi là người khuyết tật vận động, ngồi trên xe lăn. Họ nhanh chóng lấy số điện thoại, trao đổi và tình yêu đã nảy nở giữa họ. D và T tính chuyện kết hôn và thưa chuyện gia đình, họ đã không nhận được sự ủng hộ chúc phúc mà còn bị mắng té tát vì đã làm xấu hổ gia đình. Mọi người trong gia đình của D và T cho rằng gia đình rất quan tâm đến họ, chăm sóc đầy đủ, không để thiếu thốn gì vậy tại sao cứ phải yêu đương và kết hôn. Hơn nữa, gia đình hai bên cho rằng D và T không nên gập gở, kết hôn vì nếu kết hôn mà sinh ra một đứa con thì đứa trẻ ấy sẽ khổ vì họ không chắc rằng D và T có thể chăm sóc tốt cho đứa bé. Họ cho rằng, người khuyết tật như D và T chỉ cần ăn uống, sinh hoạt đầy đủ và sống an phận là tốt lắm rồi, đừng tự làm khổ mình và người khác nữa. Khi D và T vẫn quyết tâm đến với nhau thì mẹ của T đã tuyên bố rằng họ lấy nhau nhưng không được sinh con và bà sẽ là người đưa D đi triệt sản.

Biết được tình hình của gia đình, cán bộ tư vấn của dự án hỗ trợ quyền người khuyết tật đã đến nhà tâm sự với bố mẹ của hai bạn, giải thích về quyền của người khuyết tật và gợi ý cách trao đổi chuyện tế nhị với các con.

- Khi đọc câu chuyện của D và T, cảm xúc của anh chị như thế nào?

.....

- Vì sao D và T lại bị gia đình hai bên ngăn cản kết hôn và sinh con?

.....

- Cha mẹ của D và T đã vi phạm quyền gì của người khuyết tật?

.....

- Theo anh chị, cha mẹ T và D nên ứng xử như thế nào với nhu cầu của con?

.....

Thông tin cần nhớ

Tất cả chúng ta đều có:

Quyền không bị phân biệt đối xử vì bất kì lí do nào. Tất cả chúng ta đều có quyền con người bất kể ngoại hình của cơ thể, sắc tộc, chủng tộc, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, chính trị, hoàn cảnh gia đình, đặc điểm xã hội, kinh tế, quốc tịch, hay bất kì đặc điểm nào khác. Không có bất kì lí do gì để biện minh cho sự phân biệt đối xử dưới bất kì hình thức nào.

Quyền kết hôn khi đủ tuổi về mặt pháp lý. Tất cả mọi người, kể cả người khuyết tật đều có quyền lựa chọn bạn đời, kết hôn và quyết định số con. Không ai có quyền ép buộc người khuyết tật phải kết hôn hay không được kết hôn, phải lựa chọn hay từ bỏ bạn đời. Điều này được thể hiện trong Công ước về quyền của Người khuyết tật, điều 23 nêu rõ quyền kết hôn, xây dựng gia đình trên cơ sở đồng ý tự nguyện, quyền quyết định sinh con và số con, cũng như quyền được tiếp cận thông tin và giáo dục về SKSS/ SKTD của NKT.

- Thanh niên khuyết tật không chỉ có nhu cầu học tập, làm việc, vui chơi giải trí mà còn có nhu cầu tình dục như tất cả mọi người trưởng thành khác. Tuy nhiên trong thực tế, quyền tình dục của thanh niên khuyết tật hầu như chưa được thừa nhận.
- Thanh niên khuyết tật có quyền tiếp cận thông tin liên quan đến giới tính và sức khỏe sinh sản.
- Cần giúp cho thanh niên khuyết tật tiếp cận thông tin phù hợp với dạng tật của mình.

Trong xã hội mà chúng ta đang sống vẫn tồn tại nhiều khuôn mẫu xã hội ngăn cản thanh niên khuyết tật được hưởng quyền tình dục và quyền sinh sản của mình.

- Đối với những người có con không khuyết tật, họ e ngại mọi người xung quanh chê cười khi con mình không bị khuyết tật lại kết hôn với một người bị khiếm khuyết. Lối suy nghĩ phải “môn đăng hộ đối” này đã khiến nhiều tình yêu bị chia rẽ. Thậm chí, khi đã nên vợ nên chồng, họ cũng không nhận được lời chúc phúc.

- Một khuôn mẫu xã hội khác đó là tình dục gắn liền với sinh con. Chính khuôn mẫu này đã ảnh hưởng nghiêm trọng tới việc thực hiện quyền sinh sản và tình dục của người khuyết tật.

Cần phá bỏ những khuôn mẫu xã hội đã và đang tồn tại. Người khuyết tật và gia đình cần biết quyền được yêu cũng như quyền tìm hiểu các vấn đề về sức khỏe sinh sản, tình dục như tất cả mọi người.



Tình huống 4: Hỗ trợ thanh thiếu niên khuyết tật phòng ngừa bị quấy rối và bạo lực tình dục

H là một bạn gái 17 tuổi, là người khuyết tật nghe nói bẩm sinh. Bố mẹ mất sớm, H ở với bà ngoại đã 80 tuổi. Ở gần nhà bà cháu H sống có một chú hàng xóm hay sang chơi và giúp đỡ bà cháu H. Lúc đầu, H rất quý mến chú ấy nhưng sau đó thì em sợ và bị ám ảnh bởi những việc chú hàng xóm đã làm với em. Khi bà đi vắng, hắn ta đã sang gạt gẫm và ép H quan hệ tình dục và dọa H không được nói với ai. Lần đầu tiên H sợ nên im lặng không nói. Lần thứ hai, H quá ghê sợ nên em đã dừng cảm kể lại chuyện với bà. Hai bà cháu lên phường tố cáo nhưng bà của em đã già, H thì không thể nói nên người ta không nghe và còn cho rằng câu chuyện ấy là do H tưởng tượng ra. Sau đó, bà cháu H tố cáo lên quận và được giải quyết. Thế nhưng, do H giao tiếp bằng ngôn ngữ ký hiệu nên thông tin cực kỳ hạn chế, bên cơ quan chức năng không thể tìm được bên thứ 3 nào có thể chuyển đổi thông tin chuẩn xác nhất để có thể tìm kẻ hiếp dâm”.

- Khi đọc câu chuyện của H, cảm xúc của anh chị như thế nào?
.....
.....
- Hậu quả mà H phải gánh chịu là gì?
.....
.....
- Trong câu chuyện này ai là người có lỗi? H có lỗi không khi đến lần thứ hai bị xâm hại tình dục mới kể cho bà?
.....
.....
- Theo anh chị, gia đình và họ hàng cần làm gì để H không bị quấy rối, xâm hại tình dục?
.....
.....
- Theo anh chị, chính quyền cần phải cung cấp gì để bạn H có thể thực hiện quyền của mình và đứng lên tố cáo kẻ xâm hại?
.....
.....

Thông tin cần nhớ

- Quấy rối, xâm hại tình dục là vi phạm pháp luật.
- Người gây ra hành vi quấy rối, xâm hại tình dục có thể là bất kì ai, bao gồm cả người thân quen.
- Nạn nhân không bao giờ có lỗi vì bất cứ lí do gì.
- Kẻ xâm hại rất dễ lợi dụng hoàn cảnh khuyết tật, yếu thế, cả tin của nạn nhân để xâm hại nạn nhân.
- Gia đình không nên để người khuyết tật ở một mình, nếu phải ở một mình thì nên tự khoá cửa lại.
- Dặn con là người khuyết tật không thông báo cho ai đang ở nhà một mình.
- Nếu bị xâm hại, trước hết hãy đảm bảo an toàn tính mạng. Sau đó, người khuyết tật và gia đình hãy mạnh dạn lên tiếng tố cáo.
- Nếu khó nói ra, hãy nhờ họ hàng, bạn bè giúp đỡ lên tiếng hoặc gọi đến đường dây nóng để được trợ giúp.



Tình huống 5: Hỗ trợ thanh thiếu niên khuyết tật học tập và rèn luyện kiến thức – kỹ năng về tình dục an toàn, phòng tránh thai và xử trí nguy cơ có thai ngoài ý muốn

L là người khuyết tật về nói bẩm sinh, em phát âm không rõ. Càng lớn L càng xinh đẹp và em có tính cách rất dễ thương, hay cười, muốn thể hiện tình cảm với người khác. Gia đình và hàng xóm khi nhìn thấy em, nghe em cố gắng giao tiếp càng thấy thương cảm, các bà hàng xóm toàn lắc đầu thở dài: “Tội thân con bé, thế mà bị câm!” hoặc là: “Nó sao lấy được chồng nhỏ...”.

Thấy con gái dậy thì trở thành một cô gái xinh đẹp và khỏe mạnh, bố mẹ L càng lo em bị lạm dụng nên kiểm soát em gắt gao, thường xuyên nhốt em trong nhà, không cho ra ngoài khi không có người đi kèm, né tránh đề cập đến những chủ đề tình yêu, lập gia đình,... khi có mặt em. Những khoảng thời gian dài một mình cô đọc trong nhà, L tìm đến những cuốn sách ngôn tình trên mạng, trong em cũng xuất hiện những xúc cảm tình dục càng ngày càng mạnh mẽ nhưng em chỉ tìm được câu trả lời trên những trang web đen, còn không ai nói chuyện, hỗ trợ em những hiểu biết về tình bạn, tình yêu, tình dục cả.

Một lần mẹ quên không khóa cổng, L đã trốn ra ngoài chơi, em lang thang vô định trên đường. Khi đã đi khá xa nhà, L gặp một nhóm thanh niên đang tụ tập tán phét ở chân cầu. Lũ thanh niên thấy L xinh đẹp liền quấy rối, và khi phát hiện ra L không nói được chúng bèn cưỡng hiếp tập thể em sau đó bỏ trốn hết. Đến khi gia đình tìm được, Liên đang ở trạng thái đau đớn và hoảng loạn. Gia đình đưa em về, mặc dù rất xót xa nhưng lại đổ lỗi cho nhau đã không trông em kĩ và đổ lỗi cho L đã không biết tự giữ mình.

Cũng vì sợ hàng xóm bàn tán nên gia đình đã giấu chuyện L bị xâm hại để rồi sau đó phát hiện ra em đồng thời bị nhiễm khuẩn sinh sản và có thai ngoài ý muốn. Lúc này không khí gia đình L càng căng thẳng, bố mẹ em bàn nhau bí mật đưa L đi phá cái thai ngoài ý muốn, bố L còn bảo với mẹ L là: “*Có khi triệt sản cho nó luôn đi, chú cả đời phải chạy theo lo chuyện đẻ đái của nó ề mặt lắm!*”

- Khi đọc câu chuyện của L, cảm xúc của anh chị như thế nào?

.....

.....

- Vì sao L lại bị gánh chịu những hậu quả xấu ở trên?

.....

.....

- Giả sử một thanh thiếu niên khuyết tật có thai ngoài ý muốn, anh chị sẽ tư vấn cho gia đình bạn ấy như thế nào?

.....

.....



Thông tin cần nhớ

- Thanh niên khuyết tật có quyền được tiếp cận thông tin về tình bạn, tình yêu, tình dục an toàn và lành mạnh và các kỹ năng sống cần thiết trong quản lý bản thân cũng như tương tác xã hội!
- Thanh niên khuyết tật có quyền được hưởng thụ tình dục an toàn và lành mạnh, tự đưa ra quyết định về tình dục, hôn nhân, sinh con và được bảo vệ khỏi bạo lực – xâm hại tình dục.
- Khi có thai ngoài ý muốn, gia đình cần hỗ trợ thanh niên khuyết tật gặp ngay người có chuyên môn, hay đến cơ sở y tế để tư vấn càng sớm càng tốt, không nên tự uống thuốc phá thai.
- Để có thể dễ dàng chia sẻ những vấn đề tế nhị như tình dục an toàn và lành mạnh, thanh thiếu niên khuyết tật rất cần có sự thấu hiểu và hỗ trợ trong gia đình!
- Gia đình nên động viên con em khuyết tật tham gia vào các hoạt động truyền thông về SKSS, SKTD cùng các bạn đồng lứa tuổi trong nhà trường cũng như của các dự án để được rèn luyện các kỹ năng sống và xử lý vấn đề liên quan đến tình dục và SKSS.



Tình huống 6: Hỗ trợ thanh thiếu niên khuyết tật tiếp cận kiến thức giáo dục giới tính - tình dục - kỹ năng sống

T, một chàng trai 21 tuổi là người khiếm thị, đang hẹn hò với bạn L cùng cảnh ngộ sau một lần gặp nhau tại Hội thảo dành cho người khiếm thị. Tình yêu của họ nảy nở và họ thấy mình sinh ra là dành cho nhau và không thể sống thiếu nhau được. Hai bạn quyết định làm đám cưới, về sống chung một nhà nhưng không sinh con, một mặt vì điều kiện kinh tế eo hẹp, mặt khác sức khỏe của L rất yếu sau một vụ va chạm giao thông cách đây 2 năm. Tháng trước, họ có một lần quan hệ tình dục không sử dụng bao cao su, giờ L thấy người khác lạ, cô rất lo lắng về việc có thể mình đang mang thai. Hai bạn bàn nhau đi tư vấn bác sĩ về vấn đề này nhưng họ không biết gặp ai. T nói với L tìm kiếm thông tin về các địa chỉ thăm khám, mức giá khám và dịch vụ nạo phá thai trên mạng nhưng có quá nhiều các trang đưa các thông tin không giống nhau về dấu hiệu mang thai, về giá khám phụ khoa và dịch vụ nạo phá thai khác nhau, thêm nữa các địa chỉ được cung cấp trên mạng lại quá xa nơi họ sinh sống. T và L bối rối và thấy khó khăn trong việc tìm dịch vụ phù hợp nên đã gọi điện nhờ cha mẹ hai bên hỗ trợ.

- Hai bạn T và L gặp những khó khăn gì trong việc tiếp cận thông tin về giáo dục giới tính - tình dục - kỹ năng sống?

.....

.....

- Nếu không tiếp cận được kiến thức và dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản phù hợp thì điều gì có thể xảy ra với hai bạn?

.....

.....

- Nếu anh chị là người thân của hai bạn, anh chị sẽ hỗ trợ như thế nào?

.....

.....

Thông tin cần nhớ

- Tiếp cận với các kiến thức đầy đủ, chính xác về giáo dục giới tính, tình dục, kỹ năng sống sẽ giúp cho người khuyết tật có thông tin chính xác và kỹ năng phù hợp để tự chăm sóc sức khỏe bản thân.
- Bạn có thể gọi điện thoại đến số 1900575747 - Trung tâm Tư vấn Sức khỏe sinh sản và Kế hoạch hoá gia đình Bệnh viện Phụ Sản Trung ương; Tổng đài tư vấn sức khỏe sinh sản Viettel 1062 để được tư vấn. Ngoài ra, bạn có thể gọi đến một số tổng đài của các bệnh viện lớn chuyên về sức khỏe sinh sản sau:
 - Tổng đài tư vấn của Bệnh viện Từ Dũ: 1900 7237 - (028) 5404 2829
 - Tổng đài tư vấn sức khỏe bà bầu: 1900 2858
 - Tổng đài tư vấn SKSS của Tâm Lý NQH: 1900 6186
 - Số điện thoại tư vấn sức khỏe sinh sản, tâm lý: 1900 8909
 - Tổng đài tư vấn trực tuyến sức khỏe sinh sản: 1900 6172
 - Số điện thoại tư vấn sức khỏe sinh sản, tâm lý: 1900 6180
- Ngoài ra, bạn có thể đến khám trực tiếp tại các trạm y tế trên địa bàn.
- Khi tìm kiếm thông tin trên mạng, bạn cần lưu ý truy cập vào các trang chính thống, có uy tín như trang web của Bộ Y tế, Bệnh viện Phụ sản Trung ương, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội, Bệnh viện Từ Dũ...



DỰ ÁN
“PHÒNG CHỐNG BẠO LỰC THỂ CHẤT, TINH THẦN VÀ
PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ ĐỐI VỚI TRẺ KHUYẾT TẬT” (DỰ ÁN AVAC)

Đơn vị tài trợ: Tổ chức Cứu trợ trẻ em

Các đối tác của dự án:

Viện Nghiên cứu phát triển cộng đồng

Viện Nghiên cứu quản lý phát triển bền vững

Hội Bảo vệ Quyền trẻ em Việt Nam

Ngày bắt đầu: 01/01/2022

Ngày kết thúc: 31/12/2024

Nhóm đối tượng tiếp cận chính của dự án:

- Trẻ em, bao gồm trẻ em khuyết tật.
- Cha mẹ/người chăm sóc trẻ, bao gồm cha mẹ/người chăm sóc trẻ khuyết tật.
- Tổ chức xã hội và mạng lưới.
- Nhà hoạch định chính sách.

Địa bàn dự án:

Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận.

Mục tiêu chung :

- Góp phần cùng Nhà nước và các bên liên quan ở tất cả các cấp thực hiện hiệu quả quyền trẻ em, đảm bảo quyền trẻ em được thực hiện đầy đủ như đã cam kết.

Mục tiêu cụ thể:

- **Kết quả 1:** Nâng cao năng lực cho trẻ em và người chăm sóc trẻ em, bao gồm trẻ khuyết tật về quyền trẻ em, đặc biệt là quyền được bảo vệ và quyền tham gia.
- **Kết quả 2:** Các tổ chức xã hội và mạng lưới có đầy đủ năng lực để nâng cao tiếng nói và mối quan tâm của trẻ em về trừng phạt thể chất, tinh thần và quấy rối trên mạng.
- **Kết quả 3:** Nhà nước và các bên liên quan hỗ trợ và thúc đẩy sự tham gia có ý nghĩa của trẻ em và quyền được bảo vệ trong mọi môi trường (gia đình, nhà trường, cộng đồng và trực tuyến).

VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

Địa chỉ: Phòng 903, tòa nhà Dream Center Home,
Số 11A, ngõ 282 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội

Số điện thoại: 024 6675 3946 / 024 629 10814

Email: admin@acdc.org.vn | Website: <https://acdc.vn/>